

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 02/2018/HS-ST

Ngày 26/01/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Mừng – Chủ tịch hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Đ

- Bà Lê Thị Kim Phụng – PCT Liên đoàn lao động huyện Đại Lộc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thu -
Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Đình P, sinh ngày 05 tháng 06 năm 1998; sinh, trú quán: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đình S (SN 1976) và bà Trần Thị H (SN 1978); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị áp dụng biện pháp *Cấm đi khỏi nơi cư trú*, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trương Đình P có ông Trương Đình S (sinh năm 1976) và bà Trần Thị H (tên gọi khác: O, sinh năm 1978) là cha mẹ ruột bị cáo P, cùng trú tại thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trương Đình P: bà Nguyễn Thị Hồng T – Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Chi nhánh Trợ giúp pháp lý Nhà nước số X, tỉnh Quảng Nam.(có mặt).

- Người bị hại: Cháu Chế Thùy K, sinh ngày 28/9/2012 (có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Chế Thùy K: Ông Chế Q (sinh năm 1980) và bà Trần Thị V(sinh năm 1984) là cha mẹ ruột cháu K (có mặt).

Cùng trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

- Người làm chứng:

1. Cháu Chế Viết N, sinh ngày 13/02/2010 (có mặt).

Người giám hộ cho người làm chứng Chế Viết N: Ông Chế Q(sinh năm 1980) và bà Trần Thị V (sinh năm 1984) là cha mẹ ruột cháu K (có mặt).

2. Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/7/2017, Trương Đình P đến nhà cô ruột là bà Trương Thị S trú cùng thôn để chơi. Lúc này, chỉ có một mình P. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, hai anh em Chế Viết N và Chế Thùy K cùng trú thôn P, xã H cũng đến nhà bà S chơi. Khi P đang chơi điện thoại thì N ngỏ ý mượn để chơi game. P đồng ý và đưa điện thoại cho N ngồi chơi tại cầu thang nhà bà S. Sau đó, P dẫn K đi xuống nhà bếp, bế K lên thành bếp cao khoảng 1m để ngồi chơi, K không chịu nên P bế K xuống đất. Trong lúc bế xuống, cơ thể K chạm vào người P làm P nảy sinh dục vọng, P đã dùng tay phải xoa bụng rồi đưa tay sờ vào bộ phận sinh dục của K để thỏa mãn dục vọng của mình nhưng không có ý định giao cấu với nạn nhân. Lúc này, khi nghe tiếng bà Trần Thị V là mẹ của Chế Thùy K gọi thì P hoảng sợ rời khỏi hiện trường. Đến ngày 30/7/2017, ông Chế Q là cha ruột của Chế Thùy K làm đơn tố cáo Trương Đình P có hành vi dâm ô đối với con mình đến Công an huyện Đ.

Tại Bản giám định pháp y về tình dục số 221/GĐTT.17 ngày 07/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận pháp y sinh dục và các tổn thương trên cơ thể cháu Chế Thùy Trâm như sau:

“Viêm âm hộ, khí hư trắng đục, hôi.

Không tổn thương xương.

Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

Màng trinh không rách, lỗ màng trinh kích thước #7mm.”

Tại Cơ quan điều tra, Trương Đình P đã khai nhận toàn bộ hành vi dâm ô của mình đối với Chế Thùy K.

Qua quá trình điều tra nhận thấy: Trương Đình P có dấu hiệu bị bệnh về thần kinh, do đó ngày 28/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra Quyết định Trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Trương Đình P. Ngày 09/10/2017 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung có bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 641/KLGĐTC với kết luận: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và tại thời điểm hiện tại đối tượng Trương Đình P bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, chậm phát triển tâm thần mức trung bình (F71). Căn cứ vào Công văn trả lời xác định trách nhiệm hình sự của đối tượng Trương Đình P số 204/PYTT-PKHTH ngày 16/10/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung xác định: “Tại thời điểm gây án (ngày 21/7/2017) đối tượng Trương Đình P mặc dù hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn chịu trách nhiệm hình sự”.

Đối với hành vi sờ mó vào bộ phận sinh dục của Chế Thùy K (dưới 16 tuổi) nhằm thỏa mãn dục vọng nhưng không có ý định giao cấu với nạn nhân của Trương Đình P đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Dâm ô với trẻ em*” theo kết luận của cơ quan CSĐT Công an huyện Đ là phù hợp.

Quá trình điều tra, Trương Đình P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được.

Tại cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Trương Đình P về tội “Dâm ô đối với trẻ em” theo khoản 1 Điều 116 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 116, điểm b, p, h, n khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Phước từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay người bị hại Chế Thùy K và người làm chứng Chế Viết N, đại diện hợp pháp của người bị hại khai như nội dung cáo trạng đã nêu.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Đình P có luận cứ: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt theo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trương Đình P không bào chữa bổ sung ý kiến gì thêm, mặc dù không nhớ rõ diễn biến tình tiết của vụ án nhưng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Về dân sự, gia đình Trương Đình P nhận thấy hành vi của con mình là vi phạm pháp luật nên đã đưa cháu Chế Thùy K đi khám. Ngày 4/12/2017 gia đình P đã khắc phục tổn thất tinh thần cho cháu K với số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trương Đình P đã đồng ý với nội dung cáo trạng mà viện kiểm sát đã thông qua tại phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, do bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi và vụ án xảy ra đã lâu nên bị cáo không nhớ rõ nội dung vụ án. Nhưng tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đã khẳng định tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai rõ hành vi dâm ô của bị cáo đối với người bị hại Chế Thùy K. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là khách quan, trung thực có sự chứng kiến của người bào chữa, đại diện hợp pháp của bị cáo, phù hợp với cáo trạng truy tố bị cáo tại phiên tòa hôm nay.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Trương Đình P đã phạm vào tội “*Dâm ô đối với trẻ em*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 116 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 01/CT- VKS ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét bị cáo Trương Đình P là người trưởng thành, bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của trẻ em được Nhà nước đặc biệt quan tâm, đồng thời tạo mọi điều kiện tốt nhất để cho trẻ em được phát triển, mọi hành vi xâm hại trẻ em, nhất là xâm hại tình dục trẻ em đều bị xử lý nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Nhưng do ham muốn dục vọng mà bị cáo đã có hành vi dâm ô đối với cháu Chế Thùy K. Bị cáo P mặc dù bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nhưng vẫn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sự phát triển về tâm sinh lý của người bị hại trong vụ án, gây bức xúc trong dư luận xã hội, mà còn gây ra nhiều tác hại xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần được xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả về mặt tinh thần cũng như vật chất cho người bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p, h, n khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999. HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay quan điểm bảo chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Trương Đình P là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét trong quá trình nghị án.

Các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên HĐXX không xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 116, điểm b, p, h, n khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 BLHS 1999.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Trương Đình P phạm tội “Dâm ô đối với trẻ em” theo khoản 1 Điều 116 BLHS.

- **Xử phạt:** Bị cáo Trương Đình P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/01/2018). Giao bị cáo Trương Đình P cho UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trương Đình P phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Phượng

